

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 215/2024/HS-ST

Ngày: 29 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Yến Loan

- Ông Nguyễn Hoàng Anh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Giang, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 230/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 293/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

NTMP (tên gọi khác: K), sinh năm 2000 tại Hậu Giang; thường trú: Ấp 7, xã V T, VT, tỉnh HG; tạm trú: 418/3 khu phố TB, phường AT, thành phố TA, tỉnh B; nghề nghiệp: Nhật ve chai; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NTĐ, sinh năm 1976 và bà VTN, sinh năm 1973 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 191/2019/HSST ngày 15/10/2019 bị Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2021; bị cáo bị bắt truy nã từ ngày 03/5/2024, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: VK, sinh ngày 17/02/2017.

Người đại diện hợp pháp: VML, sinh năm 1984; thường trú: 18/1 khu phố BG, phường TG, thành phố TA, tỉnh B, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Trợ giúp viên pháp lý: Ông NTT, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Người làm chứng:

+ TTB, vắng mặt.

+ LVD, vắng mặt.

+ NTV, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NTMP làm nghề nhặt ve chai, tạm trú và sinh sống như vợ chồng với NTV tại địa chỉ 418/3 khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vào trưa ngày 14/3/2023 trong lúc đang nhặt ve chai trong khu dân cư Thạnh Bình thuộc phường An Thạnh thì gặp ông NVN đang ngồi ăn, uống với bạn trên lề đường. Lúc này ông N gọi P lại nói chuyện làm quen, rủ P đi chơi và hứa trả cho P 200.000 đồng thì P đồng ý. Ông N điều khiển xe mô tô chở P đi đến nhà của bà NTKP tại địa chỉ D147A khu phố Bình Hoà, phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để tiếp tục ăn, uống. Trong khi ăn, uống tại đây thì bà VML là bạn ông N tới chơi và dẫn theo con gái tên VK (tên thường gọi B), sinh ngày 17/02/2017. Quá trình ăn, uống P nảy sinh ý định chiếm đoạt VK làm con nuôi (do P không có khả năng sinh con). Thực hiện ý định trên, P chủ động tiếp cận, chơi đùa đồng thời cho VK tiền, dẫn K ra ngoài chơi, dẫn đi mua bánh kẹo nhằm mục đích tạo thiện cảm và tránh sự nghi ngờ của bà L cùng những người khác có mặt tại đây. Sau đó, P tiếp tục dụ dỗ VK đi theo ra phía ngoài khuất tầm nhìn của bà L và những người khác, dẫn VK đi bộ trên đường Nguyễn Chí Thanh hướng về chợ Búng, thuê một phòng tại một nhà nghỉ (không xác định được địa chỉ) tắm, rửa cho VK rồi P tiếp tục dẫn Vương Kỳ đến khu vực chợ Búng. Tại đây, P điện thoại cho ông LVD làm nghề chạy xe ôm tới chở P cùng VK về phòng trọ của P. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, P dẫn VK về phòng trọ, khi gặp NTV, P nói với V là P gặp VK tại bệnh viện 512 do bị bỏ rơi nên dẫn về nhà nuôi dưỡng và nhận làm con nuôi.

Về phần bà VML, sau khi phát hiện VK không còn ở nhà bà P thì cùng những người có mặt tại đây đi tìm, sau thời gian dài không tìm thấy bà L đến công an phường Bình Nhâm trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Công an phường Bình Nhâm phối hợp Công an phường An Thạnh tiến hành truy xét, đến 17 giờ ngày 14/3/2023 thì phát hiện VK đang ở phòng trọ số 22 thuộc cơ sở trọ 418/3 khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh cùng với NTMP nên đã đưa P về trụ sở công an phường An Thạnh làm việc, tại đây P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trên.

Vật chứng thu giữ: 04 đoạn video liên quan đến nội dung vụ án được lưu giữ trong 01 USB màu đỏ - đen hiệu Adata dung lượng 08Gb.

Cáo trạng số 210/CT-VKS-TA ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo NTMP về “Tội chiếm đoạt người dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 153 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội chiếm đoạt người dưới 16 tuổi như cáo trạng đã truy tố; phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo NTMP phạm tội Chiếm đoạt người dưới 16 tuổi, áp dụng khoản 1 Điều 153; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù

Về trách nhiệm dân sự: Bà VML không yêu cầu bồi thường

Về xử lý vật chứng: Đối với 04 đoạn video liên quan đến nội dung vụ án được lưu giữ trong 01 USB màu đỏ - đen hiệu Adata dung lượng 08Gb cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất dữ liệu hình ảnh phục vụ công tác điều tra, đây là tài liệu chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ.

Đối với LVD là người chở bị cáo P cùng VK về nhà trọ của P, quá trình điều tra xác định ông D làm nghề chạy xe ôm, vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/3/2024 ông D được P thuê chở về nhà, ông D không biết P thực hiện hành vi chiếm đoạt VK nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An không xử lý.

Đối với NTV trong quá trình điều tra xác định Vũ không biết P thực hiện hành vi chiếm đoạt Vương Kỳ nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An không xử lý.

- Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.
- Ý kiến bị hại: Không yêu cầu bồi thường và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định.

- Ý kiến trợ giúp viên pháp lý: Bị cáo cũng thừa nhận hành vi phạm tội của mình do đó cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có cơ sở pháp luật. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại thời điểm chiếm đoạt bị hại, bị hại mới có 06 tuổi, không đủ khả năng bảo vệ bản thân có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý bị hại, mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát là đúng quy định. Bà Loan không yêu cầu bồi thường nên không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo NTMP khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/3/2023 tạo địa chỉ D417A khu phố Bình Hoà, phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, NTMP có hành vi chiếm đoạt Vương Kỳ, sinh ngày 17/02/2017 sau đó đưa Vương Kỳ về nơi ở của mình nhằm mục đích làm con nuôi, hành vi của bị cáo P đã xâm phạm đến quyền được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và sinh sống với cha mẹ, quyền được bảo vệ của trẻ em dưới 16 tuổi, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chiếm đoạt người dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 153 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An

truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và sinh sống với cha mẹ, quyền được bảo vệ của trẻ em dưới 16 tuổi được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt người dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo sau khi phạm tội lại bỏ trốn, gây khó khăn trong công tác điều tra, truy tố, xét xử.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đối với bị cáo NTMP là phù hợp nên chấp nhận.

Lời trình bày của trợ giúp viên pháp lý là có cơ sở chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 04 đoạn video liên quan đến nội dung vụ án được lưu giữ trong 01 USB màu đỏ - đen hiệu Adata dung lượng 08Gb cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất dữ liệu hình ảnh phục vụ công tác điều tra, đây là tài liệu chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ.

Đối với LVD là người chở bị cáo P cùng VK về nhà trọ của P, quá trình điều tra xác định ông D làm nghề chạy xe ôm, vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/3/2024 ông D được P thuê chở về nhà, ông D không biết P thực hiện hành vi chiếm đoạt Vương Kỳ nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An không xử lý.

Đối với NTV trong quá trình điều tra xác định Vũ không biết P thực hiện hành vi chiếm đoạt VK nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An không xử lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 153; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo NTMP phạm tội “chiếm đoạt người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo NTMP 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2024.

2. Về án phí: Buộc bị cáo NTMP phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, trợ giúp viên pháp lý cho bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm